

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU (HSX: DCM)

Ngành Phân bón

KHUYẾN NGHỊ

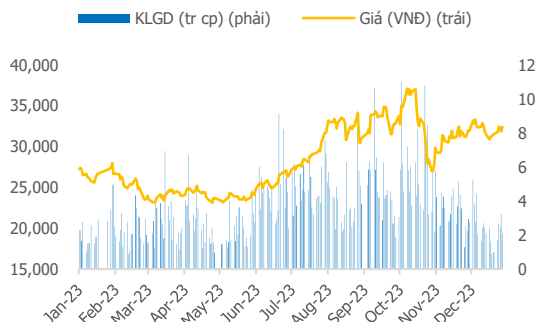
MUA

Giá mục tiêu	35,250
Giá hiện tại	32,300
Thay đổi	+9.13%
Ngày	01/02/2024

Một số chỉ tiêu chính

	2023	2024F
Doanh thu thuần (tỷ VND)	12,602	15,326
LN gộp (tỷ VND)	1,982	3,753
EBIT (tỷ VND)	1,262	2,701
LN ròng (VND)	1,108	2,446
Tăng trưởng LNR (%)	-74%	121%
EPS (VND)	2,094	4,621
Tăng trưởng EPS (%)	-74%	121%
BVPS (VND)	18,876	20,490
ROE (%)	10.8%	23.5%
ROA (%)	7.5%	16.2%

Diễn biến giá cổ phiếu



Cơ cấu cổ đông

Tập đoàn dầu khí Việt Nam	75.56%
Cổ đông khác	24.44%

CHUYÊN GIA PHÂN TÍCH

Tô Quốc Bảo

baotq@psi.vn

ĐỘNG LỰC DÀI HẠN ĐẾN TỪ VIỆC GIA TĂNG NĂNG LỰC SẢN XUẤT KINH DOANH

Đà phục hồi kết quả kinh doanh được củng cố. Doanh thu và lợi nhuận kinh doanh trong Quý 4/2023 giảm so với mức nền cao kỷ lục của Quý 4/2022, tuy nhiên so với Quý 3/2023 thì doanh thu Quý 4/2023 đã tăng 16% và lợi nhuận sau thuế tăng gấp 6.6 lần. Bên cạnh đó kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm vẫn diễn ra một cách ổn định với sản lượng urê sản xuất cao hơn so với năm 2022 trong bối cảnh nguồn cung trên thế giới bị siết chặt.

Giá phân bón urê được kỳ vọng sẽ phục hồi tăng nhẹ trong năm 2024.

Giá phân bón urê khu vực Đông Nam Á ghi nhận mức tăng trở lại trong 2 tháng cuối năm 2023 nhờ nhu cầu tiêu thụ phục hồi tại 2 khu vực lớn là Ấn Độ và bờ Tây Suez. Trong khi đó nguồn cung phân bón tại khu vực bị thắt chặt do các nhà máy tại Malaysia, Brunei ngừng hoạt động để bảo trì hoặc gặp sự cố.

Chi phí khấu hao dự kiến giảm mạnh trong năm 2024.

Chi phí khấu hao tài sản cố định trong Quý 4/2023 đã giảm mạnh chỉ còn hơn 59 tỷ đồng so với mức 322.8 tỷ trong Quý 3/2023. Việc máy móc thiết bị nhà máy phân bón urê hết khấu hao sẽ giúp cho doanh nghiệp giảm bớt chi phí sản xuất kinh doanh, qua đó giúp cải thiện lợi nhuận.

Động lực tăng trưởng dài hạn đến từ việc sát nhập nhà máy NPK Hàn

Việt. Công ty trong năm 2024 tới đây sẽ thực hiện M&A nhà máy NPK (với giá trị đầu tư khoảng 600 tỷ đồng) và nâng tổng công suất sản xuất sản phẩm NPK lên 660,000 tấn/ năm. Ngoài vị trí chiến lược của nhà máy NPK Hàn Việt trong việc hỗ trợ doanh nghiệp xâm nhập thị trường tiềm năng Tây Nguyên và Đông Nam Bộ thì việc chủ động nguồn nguyên liệu sản xuất phân bón NPK cùng sức mạnh từ hệ thống phân phối đã gây dựng từ trước sẽ là lợi thế lớn của doanh nghiệp trong việc tăng trưởng chỉ tiêu kinh doanh sản phẩm NPK.

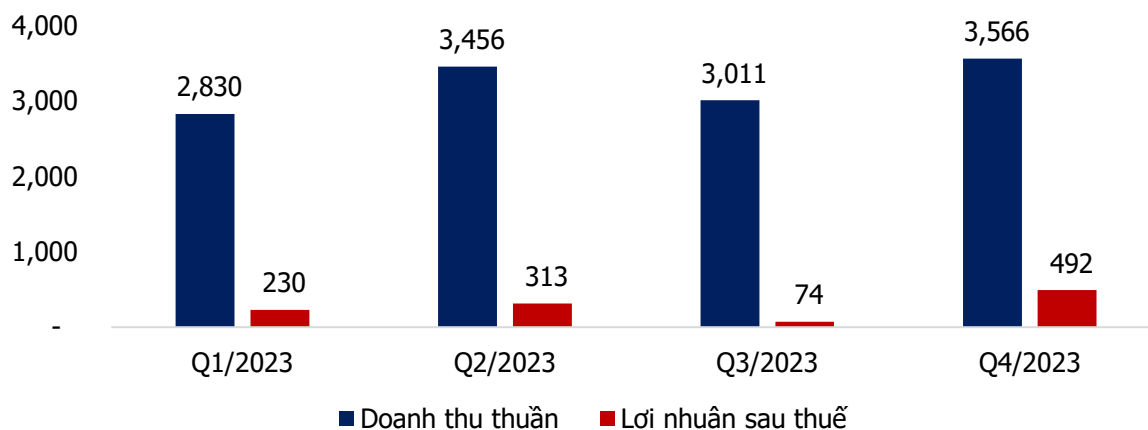
Chúng tôi dự báo doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2024 của DCM

là 15,326 tỷ đồng và 2,446 tỷ đồng. Chúng tôi định giá cổ phiếu DCM ở mức 35,250 đồng/cp (+9.13% so với giá đóng cửa ngày 01/02/2024)

Khuyến nghị **MUA** dựa trên định giá và các động lực tăng trưởng: (1) Giá phân bón urê đã chạm đáy trong năm 2023 và kỳ vọng phục hồi duy trì ổn định trong năm 2024; (2) Việc sáp nhập nhà máy sản xuất phân bón NPK Hàn – Việt sẽ thúc đẩy năng lực sản xuất và mở rộng thị trường tiềm năng tại Tây Nguyên và Đông Nam Bộ.

Đà phục hồi kết quả kinh doanh được củng cố

Doanh thu Quý 4/2023 DCM đạt hơn 3,565 tỷ đồng, giảm 20.03% so với cùng kỳ năm 2022 và lợi nhuận sau thuế đạt 491.8 tỷ đồng, giảm 53.12% so với cùng kỳ năm 2022. Mặc dù kết quả kinh doanh trong quý 4/2023 sụt giảm sâu so với mức nền cao kỷ lục của quý 4/2022, so với quý 3/2023 thì doanh thu của quý 4/2023 đã tăng 16% và lãi ròng tăng gấp 6.6 lần, cho thấy đà phục hồi đang dần được củng cố.

Lợi nhuận sau thuế Quý 4/2023 chiếm 45% lợi nhuận cả năm


Nguồn: DCM, PSI tổng hợp

Biên lợi nhuận gộp được cải thiện lên mức 24.3% trong Quý 4/2023 từ mức 5.9% của Quý 3/2023. Doanh thu hoạt động tài chính trong kỳ của doanh nghiệp tăng mạnh 26%, đạt 106 tỷ đồng. Trong khi đó, chi phí tài chính giảm hơn 50%, chỉ còn gần 10 tỷ đồng. Tuy nhiên, các khoản chi phí khác đã tăng lên; đặc biệt, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng gấp gần 3 lần so với cùng kỳ, lên tới 209 tỷ đồng do trích bổ sung quỹ Khoa học công nghệ trong Quý 4/2023.

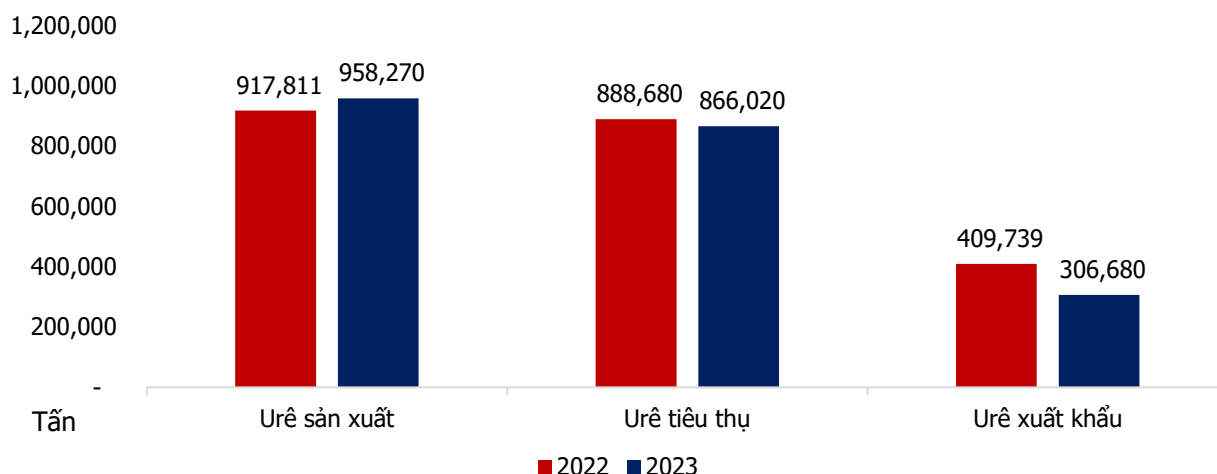
Tổng doanh thu hợp nhất: Lũy kế cả năm đạt 12,601.81 tỷ đồng, hoàn thành 94% kế hoạch doanh thu năm.

Lợi nhuận sau thuế: Lũy kế cả năm đạt 1,108.3 tỷ đồng, hoàn thành 120.96% kế hoạch lợi nhuận năm năm sau điều chỉnh.

Doanh thu và lợi nhuận trong năm giảm do ảnh hưởng bởi giá bán phân bón giảm dù sản lượng tiêu thụ tăng, giá phân bón quay về vùng nền ổn định sau khi tăng đột biến lên mức đỉnh. Doanh thu hoạt động tài chính cả năm tăng mạnh lên gần 570 tỷ đồng, gấp 1.9 lần cùng kỳ, phần lớn do lãi tiền gửi tăng trong bối cảnh mức nền lãi suất tăng và Công ty nắm giữ hơn 2.28 ngàn tỷ đồng tiền mặt và các khoản tương đương, cùng 8.24 ngàn tỷ đồng tiền gửi kỳ hạn 3-12 tháng, tổng cộng hơn 10,500 tỷ đồng, tăng 17.8% so với đầu năm.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm vẫn diễn ra một cách ổn định với sản lượng urê sản xuất cao hơn so với mức đỉnh lịch sử năm 2022.

Kết quả sản xuất kinh doanh phân đạm của PVCFC



Nguồn: DCM, PSI tổng hợp

Urê Cà Mau: Sản lượng sản xuất cả năm 2023 đạt 958.27 nghìn tấn, tăng 4.4% so với cùng kỳ năm 2022. Hoàn thành 100.9% kế hoạch năm sau điều chỉnh.

NPK Cà Mau: Sản lượng sản xuất cả năm 2023 đạt 151.13 nghìn tấn, hoàn thành 102.7% kế hoạch năm sau điều chỉnh.

Các sản phẩm từ gốc urê: Sản lượng sản xuất cả năm 2023 đạt 69.61 nghìn tấn, hoàn thành 69.6% kế hoạch năm

Tình hình hoạt động kinh doanh phân bón năm 2023 như sau:

Urê Cà Mau: Sản lượng tiêu thụ cả năm 2023 đạt 866.02 tấn, trong đó tiêu thụ trong nước đạt 559.36 nghìn tấn, xuất khẩu đạt 306.68 nghìn tấn. Hoàn thành 100.5% kế hoạch năm về sản lượng kinh doanh urê năm 2023 sau điều chỉnh.

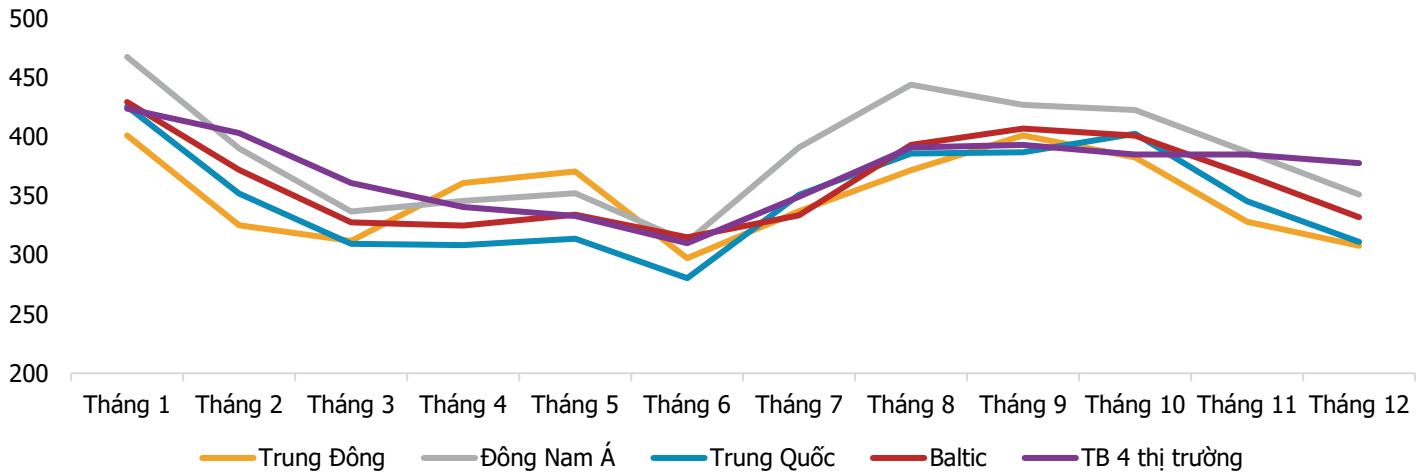
NPK Cà Mau: Sản lượng tiêu thụ cả năm 2023 đạt 137.8 nghìn tấn, hoàn thành 91.86% kế hoạch sản lượng kinh doanh năm 2023 sau điều chỉnh.

Các sản phẩm từ gốc urê: Sản lượng tiêu thụ cả năm 2023 đạt 72.61 nghìn tấn, hoàn thành 100.8% kế hoạch sản lượng kinh doanh năm 2023 sau điều chỉnh.

Phân bón tự doanh: Sản lượng tiêu thụ cả năm 2023 đạt 169.49 nghìn tấn, hoàn thành 80.3% kế hoạch sản lượng kinh doanh năm 2023.

Giá phân bón urê được kỳ vọng sẽ phục hồi tăng nhẹ trong năm 2024.

Thống kê giá phân urê thế giới năm 2023



Nguồn: PSI tổng hợp

Giá urê thế giới tại các thị trường chủ chốt tiếp tục duy trì xu hướng hồi phục do:

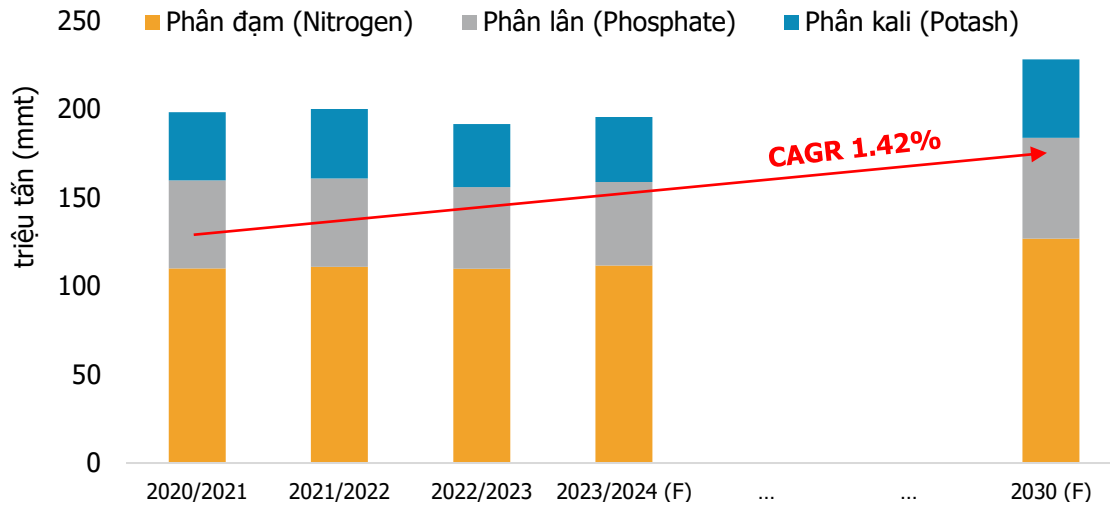
Về phía nguồn cung:

- (1) Nguồn cung dự báo sẽ tiếp tục bị thắt chặt khi Nga – quốc gia sản xuất phân bón lớn nhất thế giới (chiếm khoảng 15% lượng tiêu thụ toàn cầu) đã gia hạn chính sách áp hạn ngạch xuất khẩu phân bón đến tháng 5 để bảo vệ thị trường nội địa; bên cạnh đó, Trung Quốc cũng tiếp tục hạn chế xuất khẩu urê để đảm bảo nguồn cung trong nước và ổn định mức giá. Điều này đã tác động không nhỏ tới thị trường phân bón toàn cầu bởi Trung Quốc là nước sản xuất và tiêu thụ urê hàng đầu thế giới.
- (2) Tại khu vực Trung Đông, Chính phủ Ai Cập đã quyết định gia hạn vô thời hạn việc cắt giảm 30% lượng khí cho sản xuất phân urê tại nước này (năm ngoái, Ai Cập chiếm 4% sản lượng sản xuất và 8% sản lượng xuất khẩu urê toàn cầu).

Về phía cầu, theo Báo cáo của Hiệp hội Phân bón Quốc tế (IFA), mức tiêu thụ phân bón trên toàn thế giới dự kiến sẽ phục hồi 4% trong năm 2023 lên 192.5 triệu tấn (mmt). Theo Rabobank, nhu cầu tiêu thụ phân bón trong năm 2024 được kỳ vọng sẽ tăng 5% nhờ việc giá phân bón trở nên bình ổn hơn. Cũng theo Rabobank ước tính, nhu cầu tiêu thụ phân bón urê toàn cầu trong năm 2024 ước tính đạt 108 triệu tấn. Sản lượng phân bón urê toàn cầu dự kiến sẽ đạt 109 triệu tấn. Mức tiêu thụ toàn cầu đối với sản phẩm phân urê sẽ duy trì động lượng tăng trưởng đến năm 2030, tuy nhiên với tốc độ tăng trưởng gộp trung bình hàng năm (CAGR) chỉ đạt 1.42% trong giai đoạn từ năm 2021 – 2030.

Các sự kiện trên đã thúc đẩy giá urê trên thị trường phân bón thế giới tiếp tục tăng sau khi có mức tăng mạnh do các yếu tố như căng thẳng leo thang ở Biển Đen khiến cho giá nông sản tăng mạnh

Nhu cầu tiêu thụ phân bón toàn cầu giai đoạn từ 2021 - 2030



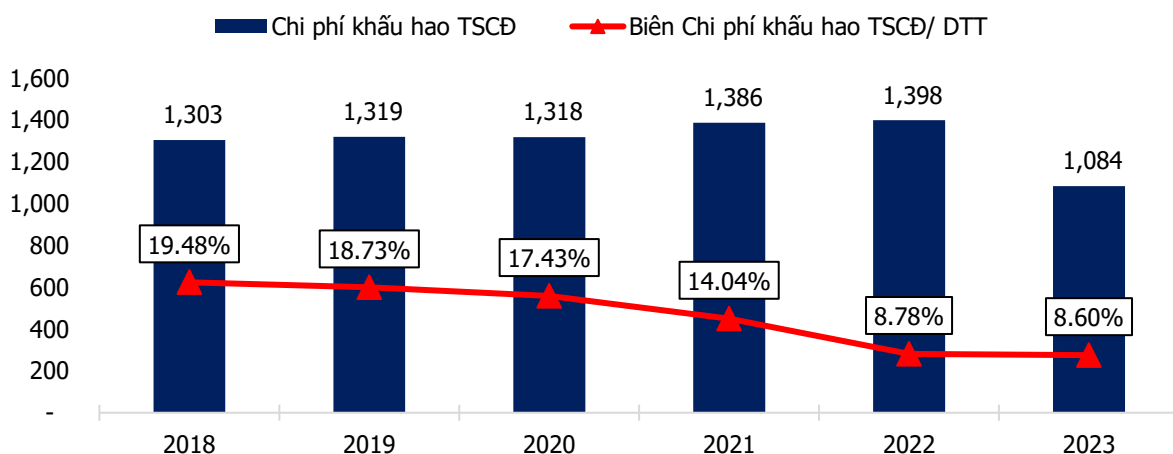
Nguồn: Statista, Rabobank, PSI tổng hợp

Chi phí khấu hao dự kiến giảm mạnh trong năm 2024.

Nhà máy urê hết khấu hao kể từ Quý 4/2023, nhà máy urê DCM đi vào hoạt động từ Quý 4/2011, được sử dụng chính sách khấu hao đường thẳng trong vòng 12 năm với chi phí khấu hao máy móc và thiết bị hằng năm gần 1,000 tỷ đồng/năm.

Chi phí khấu hao tài sản cố định trong Quý 4/2023 đã giảm mạnh chỉ còn hơn 59 tỷ đồng so với mức 322.8 tỷ trong Quý 3/2023. Việc máy móc thiết bị nhà máy phân bón urê hết khấu hao sẽ giúp cho doanh nghiệp giảm bớt chi phí sản xuất kinh doanh, qua đó giúp cải thiện được biên lợi nhuận. Biên lợi nhuận gộp được cải thiện lên mức 24.3% trong Quý 4/2023 từ mức 5.9% của Quý 3/2023

Tỷ lệ chi phí khấu hao TSCĐ trên doanh thu thuần PVCFC



Nguồn: DCM, PSI tổng hợp

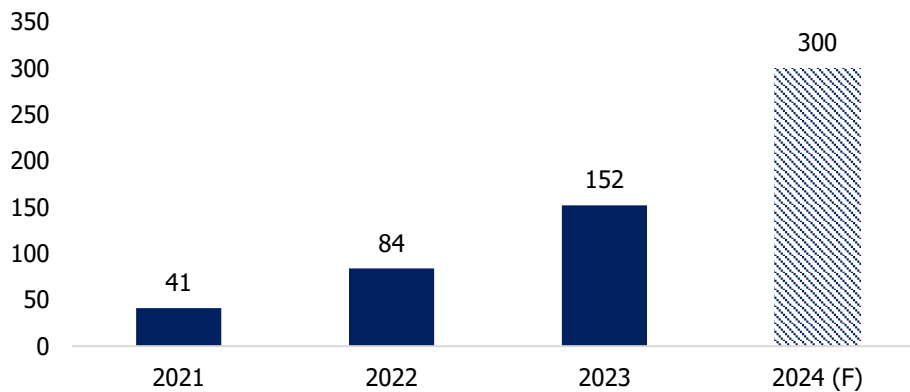
Động lực tăng trưởng dài hạn đến từ việc sát nhập nhà máy NPK Hàn Việt và.

Công ty trong Quý 1/2024 tới đây sẽ thực hiện M&A nhà máy NPK Hàn - Việt (với giá trị đầu tư khoảng 600 tỷ đồng) và nâng tổng công suất sản xuất sản phẩm NPK lên 660,000 tấn/ năm. Hiện tại công suất của nhà máy NPK Cà Mau là 300,000 tấn/năm. DCM có lợi thế hơn so với các doanh nghiệp NPK khác khi có khả năng tự chủ được nguồn phân urê đầu vào.

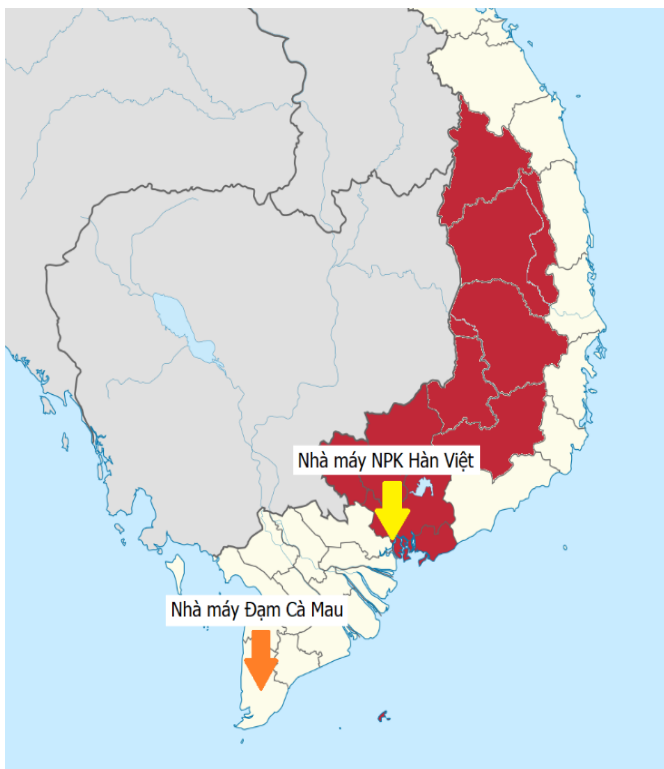
Sản lượng kinh doanh phân bón NPK của Công ty có sự tăng trưởng khá lớn qua từng năm từ mức 41 nghìn tấn trong năm 2021 lên hơn 152 nghìn tấn trong năm 2023. Chúng tôi kì vọng với sức mạnh từ hệ thống phân phối đã gây dựng từ trước cùng với việc năng lực sản xuất được gia tăng thì trong năm 2024 sản lượng kinh doanh phân bón NPK sẽ vượt 300 nghìn tấn.

Ngoài ra giá bán NPK chủ yếu xác định trên giá nguyên liệu, về phía doanh nghiệp đã chủ động ký kết những hợp đồng dài hạn về cung cấp nguyên liệu sản xuất cho sản phẩm NPK sẽ là yếu tố tạo nên sự đột phá trong kết quả kinh doanh dòng sản phẩm này của công ty.

Sản lượng kinh doanh phân bón NPK của PVCFC (nghìn tấn)



Nguồn: DCM, PSI tổng hợp



Bên cạnh đó, với vị trí chiến lược của nhà máy phân bón NPK Hàn – Việt tại khu Công nghiệp Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh cách bến cảng Hiệp Phước 500m, đây sẽ là vị trí quan trọng để DCM có những bước tiến quan trọng vào thị trường tiềm năng Tây Nguyên và Đông Nam Bộ.

Công ty cũng có kế hoạch đầu tư xây dựng thêm kho chứa rộng 2ha (20,000m²) tại đây nhằm bổ sung sức chứa nguyên liệu và sản phẩm. Tổng sức chứa dự kiến tại Nhà máy NPK Hàn – Việt là 4.5ha (45,000m²). Đây sẽ là đòn bẩy để Công ty phát huy hoạt động xuất/nhập khẩu và kinh doanh các sản phẩm phân bón khác, ngoài ra việc tận dụng diện tích kho bãi lớn của KVF giúp DCM tiết giảm chi phí lưu kho và gia tăng sự linh hoạt trong việc lưu trữ nguyên liệu đầu vào để sản xuất NPK và các sản phẩm tự doanh của DCM.

Kể từ ngày 15/07/2023, thuế xuất khẩu phân bón NPK đã giảm về 0%, đây sẽ là động lực tăng trưởng mới cho Phân bón Dầu khí Cà Mau, đặc biệt trong bối cảnh doanh nghiệp còn đang đẩy mạnh xuất khẩu.

Bộ Tài chính vừa hoàn thiện dự thảo Luật Thuế giá trị gia tăng (GTGT - sửa đổi). Trong đó, đáng lưu ý, mặt hàng phân bón dự kiến sẽ đưa vào diện chịu thuế GTGT 5%

Việc áp thuế GTGT 5% đối với mặt hàng phân bón kỳ vọng sẽ tạo thuận lợi cho việc điều chỉnh giá bán phân bón sản xuất trong nước, giúp tăng thêm tính cạnh tranh với mặt hàng phân bón nhập khẩu trong bối cảnh khi mà hiện nay nguồn phân bón đang được sử dụng ở nước ta chủ yếu là nhập khẩu từ bên ngoài. Theo thống kê từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong 11 tháng năm 2023 lượng phân bón nhập khẩu của cả nước đạt trên 3.73 triệu tấn, trị giá gần 1.28 tỷ USD.

Phân bón Cà Mau được chấp thuận đầu tư nhà máy mới tại Bình Định

Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC, mã cổ phiếu: DCM) vừa được chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy sản xuất phân bón Cà Mau - cơ sở Bình Định với diện tích gần 3 ha, tại Khu công nghiệp Long Mỹ, TP. Quy Nhơn, với tổng vốn đầu tư hơn 119 tỷ đồng. Trong đó, 100% vốn đầu tư sẽ đến từ PVCFC. PVCFC sẽ triển khai dự án ngay sau khi hoàn thiện các thủ tục pháp lý, dự kiến nhà máy sẽ đi vào hoạt động từ quý 1/2025.

Nhà máy này sẽ sản xuất, phối trộn các loại phân bón NPK+TE, công suất khoảng 50,000 tấn/năm; đóng gói các loại phân bón với công suất khoảng 50,000 tấn/năm; lưu trữ, kinh doanh các loại phân bón, nguyên vật liệu sản phẩm phân bón khoảng 150,000 tấn/năm. Việc đầu tư mở rộng sản xuất giúp cho doanh nghiệp hoàn thiện hệ thống tồn trữ và phân phối, đảm bảo nguồn hàng luôn sẵn sàng và kịp thời ở các thị trường trọng điểm. Việc đầu tư sẽ mang lại hiệu quả và tạo lợi thế để công ty phát triển bền vững trong thời gian tới

Chúng tôi dự báo doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2024 của DCM ở mức 15,326 tỷ đồng và 2,446 tỷ đồng dựa trên các giả định chính dưới đây:

- (1) Điều chỉnh giá phân bón urê trung bình cả năm 2024 lên 370 USD/tấn, sản lượng tiêu thụ phân bón urê của doanh nghiệp trong năm 2024 được cải thiện lên hơn 890,000 tấn.
- (2) Sản lượng tiêu thụ phân bón NPK trong năm 2024 giả định tăng lên 300,000 tấn nhờ việc sát nhập M&A nhà máy phân bón NPK Hàn – Việt
- (3) Chi phí kinh doanh được cải thiện kể từ năm 2024 khi nhà máy phân bón urê hết khấu hao.

Định giá

Chúng tôi sử dụng kết hợp 3 phương pháp định giá là FCFE và phương pháp so sánh P/E và P/B. Kết quả định giá được chúng tôi thể hiện trong bảng dưới đây:

Phương pháp định giá	Tỷ trọng	Kết quả định giá (VND/cp)
Dòng tiền tự do chủ sở hữu (FCFE)	30%	34,641
P/E	40%	47,094
P/B	30%	20,039
Tổng hợp kết quả định giá		35,250

Khuyến nghị:

Kết hợp định giá dựa trên các giả định và tiềm năng tăng trưởng của cổ phiếu DCM trên thị trường, chúng tôi duy trì khuyến nghị **MUA** đối với cổ phiếu DCM.

Báo cáo tài chính

Kết quả kinh doanh (tỷ VND)	2022	2023	2024F
Doanh thu thuần	15,925	12,602	15,326
Giá vốn hàng bán	(10,221)	(10,620)	(11,573)
Lợi nhuận gộp	5,703	1,982	3,753
Doanh thu hoạt động tài chính	4,353	687	2,286
Chi phí tài chính	(60)	(27)	(26)
Chi phí bán hàng & quản lý doanh nghiệp	(1,351)	(1,295)	(1,467)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8,645	1,346	4,545
Lợi nhuận khác	22	-	-
Lợi nhuận trước thuế	4,596	1,251	2,675
Lợi nhuận sau thuế	4,321	1,108	2,446
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	4,321	1,108	2,446
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	-	-	-

Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)	2022	2023	2024F
Tài sản ngắn hạn	11,624	13,244	11,937
I. Tiền & tương đương tiền	2,126	2,284	1,953
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	6,812	8,242	6,472
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	188	389	451
IV. Hàng tồn kho	2,283	2,137	2,889
V. Tài sản ngắn hạn khác	216	191	172
Tài sản dài hạn	2,543	2,034	3,015
I. Các khoản phải thu dài hạn	-	-	0
II. Tài sản cố định	2,240	1,726	2,953
III. Tài sản dài hạn khác	303	308	62
Tổng tài sản	14,167	15,278	14,951
Nợ phải trả	3,561	5,285	4,104
I. Nợ ngắn hạn	2,874	4,525	3,739
1. Khoản phải trả ngắn hạn	1,028	1,408	1,662
2. Vay & nợ thuê tài chính ngắn hạn	3	846	2
II. Nợ dài hạn	687	759	365
1. Các khoản phải trả dài hạn	686	756	363
2. Vay & nợ thuê tài chính dài hạn	1	3	2
Vốn chủ sở hữu	10,605	9,993	10,848
1. Vốn điều lệ	5,294	5,294	5,294
2. Thặng dư vốn cổ phần	-	-	-
3. Lợi nhuận để lại và các quỹ	5,279	4,668	5,526
4. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	29	28	28
5. Nguồn vốn khác	4	4	4
Tổng nguồn vốn	14,167	15,278	14,951

Chỉ số chính	2022	2023	2024F
Định giá			
EPS	8,162	2,094	4,621
BVPS	20,033	18,876	20,490
Cổ tức	18%	30%	30%
Khả năng sinh lời			
Biên lợi nhuận gộp	36%	16%	24%
Biên EBITDA	38%	20%	120%
Biên LNTT	29%	10%	17%
ROE	48%	11%	23%
ROA	34%	8%	16%
Tăng trưởng			
Doanh thu	61%	-21%	22%
Lợi nhuận gộp	105%	-65%	89%
Lợi nhuận sau thuế	135%	-74%	121%
EPS	135%	-74%	121%
Tổng tài sản	28%	8%	-2%
VCSH	42%	-6%	9%
Thanh khoản			
Thanh toán hiện hành	4.04	2.93	3.19
Thanh toán nhanh	3.25	2.45	2.42
Nợ/tài sản	0.25	0.35	0.27
Nợ/VCSH	0.34	0.53	0.38
Khả năng thanh toán lãi vay	448.33	124.23	103.74



LIÊN HỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: + 84 4 3934 3888 - Fax: +84 3934 3999

Website: www.psi.vn

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Lầu 1, tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi,
Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-8) 3914 6789
Fax: (84-8) 3914 6969

Chi nhánh TP. Vũng Tàu

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, Tp.
Vũng Tàu
Điện thoại: (84-64) 254520/22/23/24/26
Fax: (84-64) 625 4521

Chi nhánh TP. Đà Nẵng

Tầng G và Tầng 1, Tòa nhà PVcomBank
Đà Nẵng, Lô A2.1 đường 30 tháng 4,
phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu,
TP. Đà Nẵng
Điện thoại: (84-236) 389 9338
Fax: (84-236) 38 9933

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.